TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 23 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Nguyễn Thế Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST - HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1993 tại tỉnh Hưng Yên; nơi đăng ký HKTT: Đ 6, xã H, huyện Đ, tỉnh Hưng Yên; nơi tạm trú: T3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn B và bà Đặng Thị M; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021 đến ngày 7/4/2021 được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; ngày 21/5/2021 bị bắt tạm giam, hiện còn tạm giam. Có mặt

- *Người có nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Hoàng G, sinh năm 1995

Địa chỉ: T 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 01/2021, Trần Hoàng G, hộ khẩu thường trú tại T 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông mang theo một gói ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đến phòng trọ của Lê Văn C thuê của bà Trần Thị B, tại t 3, xã N, huyện Đ và rủ C cùng sử

dụng ma túy. Sau đó C cùng G sử dụng một phần trong gói ma túy mà G mang đến, phần còn lại G để tại phòng trọ của C, sau đó C sử dụng quẹt ga dán kín miệng gói nhựa đựng chất ma túy và cất giấu vào túi quần sau bên phải của mình nhằm mục đích sử dụng.

Đến khoảng 10 giờ 20 phút ngày 02/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông phối hợp với Phòng PC04 - Công an tỉnh Đắk Nông kiểm tra, phát hiện bắt quả tang C đang tang trữ gói ma túy trên.

Tại bản Kết luận giám định số 23/KLMT-PC09 ngày 08/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh, hàn kín hai đầu, kích thước (0,9x1,5) cm được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2537 gam, là Methamphetaimine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,1795 gam.

Về thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng, đồ vật:

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu sơn xanh, số seri: 359347030234571; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu sơn đen, số IMEI: 352884117882226 của Lê Văn C. Quá trình điều tra xác định hai điện thoại tạm giữ trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công huyện đã trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Lê Văn C.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng. Phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 21/5/2021. Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021 đến ngày 07/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu và tiêu hủy 0,1795 gam Methamphetamine;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người liên quan, phù hợp với kết quả giám định và với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản hoạt động điều tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vì nghiện ma túy, nên đầu tháng 01/2021 Trần Hoàng G có đưa ma túy đến phòng trọ của Nguyễn Văn C tại t 3, xã N để sử dụng, do chỉ sử dụng hết một phần, phần còn lại C đã cất dấu trong người nhằm mục đích sử dụng, đến ngày 02/02/2021 thì bị phát hiện và bắt giữ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,2437 gam Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy; hệ lụy hành vi phạm tội của bị cáo có thể gây ra những tác động tiêu cực cho xã hội và có thể là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ngoài ra còn xâm phạm trực tiếp đến tình hình trật tự trị an của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó phải xử lý nghiêm thì mới đủ tác dụng giáo dục người phạm tội và phòng ngừa loại tội phạm này.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của vụ án cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo trong một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe người phạm tội và phòng ngừa tội phạm.

[6]. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, xét cần tuyên tịch thu và tiêu hủy 0,1795 gam Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

[7]. Xét quan điểm về đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát về vụ án là phù hợp nên chấp nhận.

[8]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn C phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm; bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1.2. Xử phạt **Lê Văn C** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 21/5/2021. (Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021 đến ngày 7/4/2021)

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 0,1795 gam chất ma túy là Methamphetamine; (Đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng Bút lục 131).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Phan Văn Lương